

Số: 65 /KH-UBND

Đắk Nông, ngày 12 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn

Thực hiện Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung Công ước và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; giáo dục, bồi dưỡng nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện Kế hoạch phải chủ động, kịp thời, đồng bộ, phù hợp với Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, Chiến lược cải cách tư pháp, Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội; đồng thời, tổ chức thực hiện Công ước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các ngành, các cấp.

Việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật phòng, chống tra tấn và Công ước chống tra tấn phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, gắn với việc triển khai có hiệu quả pháp luật tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung tuyên truyền, phổ biến

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn; các văn bản về việc phê chuẩn, triển khai thực hiện Công ước;

- Quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, bao gồm:

+ Các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhất là các quyền, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến phòng, chống tra tấn;

+ Các quyền của người bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các tội danh được quy định trong Bộ luật hình sự liên quan đến các hành vi tra tấn; các quy định của Bộ luật dân sự, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo để bảo đảm thực hiện tốt hơn các quyền con người và phù hợp với yêu cầu của Công ước chống tra tấn;

+ Nội dung cơ bản của Luật Thi hành án hình sự, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Xử lý vi phạm hành chính, các quy định pháp luật về đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức bảo đảm tôn trọng quyền con người khi thi hành công vụ liên quan đến phòng, chống tra tấn;

+ Các quy định pháp luật về bạo lực tại nơi làm việc, bạo lực giới, bạo lực gia đình, bạo lực với trẻ em và các đối tượng yếu thế phù hợp với Điều 16 của Công ước chống tra tấn;

+ Các quy định, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới trong quá trình hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống tra tấn;

- Các hành vi tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định có liên quan;

- Tình hình phòng ngừa, đấu tranh, xử lý của các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đối xử, trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo, hạ nhục con người.

2. Hình thức tuyên truyền, phổ biến

- Biên soạn, cập nhật và đăng tải bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Tổ chức hội nghị, tọa đàm pháp luật về phòng, chống tra tấn và nội dung Công ước chống tra tấn cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân;

- Tuyên truyền, phổ biến trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn, khai thác tủ sách pháp luật, tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tra tấn;

- Tuyên truyền, phổ biến thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở;

3. Biện pháp thực hiện

- Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng chống tra tấn và Công ước chống tra tấn phải được tiến hành thường xuyên, liên tục gắn với việc triển khai có hiệu quả pháp luật tố tụng hình sự và các văn bản có liên quan;

- Lồng ghép triển khai Đề án với triển khai các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật; gắn với triển khai tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành;

- Lồng ghép, tích hợp các quy định pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và nội dung Công ước chống tra tấn trong nội dung, chương trình, giáo trình,

tài liệu tham khảo phục vụ việc dạy và học pháp luật trong nhà trường đảm bảo phù hợp với các quy định mới.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Đề án;
- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức biên soạn Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn (hoàn thành trong Quý II năm 2018);

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến theo nội dung, hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn;

- Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Công an tỉnh: Phối hợp với Sở Tư pháp biên soạn Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị và nhân dân.

3. Sở Tài chính: Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện Đề án do các Sở, Ban, ngành đề xuất, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh lựa chọn các nội dung nêu trên để đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đến các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức thích hợp.

5. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã:

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; tổng hợp kết quả thực hiện Đề án trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm gửi về UBND tỉnh (Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp tỉnh) để tổng hợp báo cáo Chính phủ;

- Lựa chọn các nội dung, hình thức nêu trên để tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong quá trình triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi quản lý;

- Bảo đảm kinh phí cho việc triển khai thực hiện Đề án tại Sở, Ban, ngành, địa phương theo quy định pháp luật hiện hành.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc lựa chọn các nội dung, hình thức nêu trên để tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống

Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân, chú trọng tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội: Hướng dẫn các tổ chức, đơn vị trực thuộc lựa chọn nội dung, hình thức nêu trên để tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, hội viên của tổ chức và nhân dân; vận động nhân dân tìm hiểu, nâng cao hiểu biết về nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp; tăng cường giám sát việc thực hiện Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để phát hiện các hành vi vi phạm, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tra tấn.

8. Đoàn luật sư tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư và luật sư lựa chọn nội dung, hình thức nêu trên để tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân trong quá trình triển khai các hoạt động nghề nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách cấp tỉnh bảo đảm kinh phí thực hiện các hoạt động của Đề án do các cơ quan, đơn vị ở cấp tỉnh chủ trì thực hiện. Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí thực hiện các hoạt động của Đề án do các cơ quan, đơn vị ở địa phương chủ trì thực hiện.

2. Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ của Đề án, căn cứ vào mục tiêu, kế hoạch thực hiện Đề án lập dự toán thực hiện các nhiệm vụ của Đề án tổng hợp chung trong dự toán của cơ quan, đơn vị gửi cơ quan tài chính cùng cấp xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm để bảo đảm triển khai thực hiện. Các cơ quan, đơn vị được huy động kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo tinh thần xã hội hóa.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã tổ chức thực hiện, tổng hợp kết quả trong Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định. / *nr*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, CTTĐT, NC.

06

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy